

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 85-TC/HCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 1958

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thanh toán truy lĩnh và trả lương mới

Thi hành Nghị định số 182/TTg ngày 07-04-1958 và số 270/TTg ngày 31-05-1958 của Thủ tướng phủ về cải tiến chế độ tiền lương và tăng lương cho công nhân, cán bộ và viên chức các xí nghiệp và cơ quan Nhà nước, việc sắp xếp công nhân, cán bộ và viên chức vào các thang lương mới sẽ hoàn thành trong tháng 07 và 08 năm 1958 này.

Như vậy việc truy lĩnh lương sẽ tiến hành vào tháng 07 và 08 năm 1958.

Sau khi đã thỏa thuận với Bộ Nội vụ và Bộ Lao động, Bộ chúng tôi quy định nguyên tắc và thể thức thanh toán tiền truy lĩnh và lương mới như sau:

I. - NGUYÊN TẮC

Do việc truy lĩnh lương, trong những tháng sắp tới, Tài chính phải cấp phát một số tiền lớn vào giữa lúc thu mua nông phẩm của nhân dân và xây dựng cơ bản nhiều, nếu không có kế hoạch thích hợp thì có thể ảnh hưởng không tốt đến giá cả. Vì vậy trong việc thanh toán tiền truy lĩnh phải hết sức chú trọng: bảo đảm được giá trị tiền lương, tránh làm hỗn loạn giá cả thị trường.

Dựa trên phương châm ấy, tiền truy lĩnh của cán bộ, công nhân, viên chức sẽ trả như sau:

1) Một phần trả bằng tiền mặt, một phần trả bằng séc để mua hàng của Mậu dịch, cụ thể:

Nếu có tiền truy lĩnh dưới 10.000đ thì được trả cả bằng tiền mặt.

Nếu số tiền truy lĩnh trên 10.000đ và dưới 20.000đ thì được trả 10.000đ tiền mặt, số còn lại bằng séc.

Nếu số tiền truy lĩnh trên 20.000đ thì được trả một nửa bằng tiền mặt và một nửa bằng séc.

Theo Thông tư số 270/KT/CĐ ngày 01-07-1958 của Ngân hàng Trung ương)

2) Đối với công nhân ở xí nghiệp thì tiền truy lĩnh được thanh toán khi nào công nhân viên trong xí nghiệp đã được xếp vào các thang lương mới, được cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và quyết định chính thức.

3) Đối với cán bộ, công nhân, viên chức ở các cơ quan hành chính, sự nghiệp và đoàn thể thì tiền truy lĩnh chỉ thanh toán sau khi cơ quan có thẩm quyền đã duyệt và có quyết định chính thức về bậc lương của cán bộ công nhân viên.

II. - THỜI GIAN TRUY LĨNH VÀ THẺ THỨC THANH TOÁN TIỀN TRUY LĨNH

A) THỜI GIAN TRUY LĨNH

Cán bộ, công nhân viên, sau khi được xếp vào các thang lương mới được cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và có quyết định chính thức, sẽ được thanh toán toàn bộ tiền truy lĩnh từ tháng 03-1958 (nếu là khu vực sản xuất) và từ tháng 05-1958 (nếu là khu vực hành chính, sự nghiệp) đến 01-07-1958 (khu vực sản xuất) và 01-08-1958 (khu vực hành chính sự nghiệp); cụ thể là:

- Khu vực sản xuất lĩnh lương mới vào tháng 07-1958 thì được truy lĩnh trong những tháng 3, 4, 5 và 06-1958.

- Khu vực hành chính và sự nghiệp lĩnh lương mới vào tháng 08-1958 thì được truy lĩnh trong những tháng 5, 6 và 07-1958.

B) CÁCH SO SÁNH THU NHẬP CŨ VÀ THU NHẬP MỚI ĐỂ THANH TOÁN TIỀN TRUY LĨNH

Số tiền được truy lĩnh là số chênh lệch giữa thu nhập cũ tính theo các chế độ áp dụng trước ngày thi hành lương mới và số thu nhập mới tính theo các chế độ lương và phụ cấp mới.

Ngày thi hành lương mới là ngày 01-03-1958 đối với khu vực sản xuất, và ngày 01-05-1958 với khu vực hành chính sự nghiệp.

Thu nhập mới gồm có:

- Lương cấp bậc

- Phụ cấp khu vực (nếu có)

- Trợ cấp con (nếu có)

Thu nhập cũ gồm có:

a) Chế độ kháng chiến.

- Lương cấp bậc.

- Tỷ lệ tăng lương năm 1956 (5%, 8%, 12%) (Thông tư số 21-TT/LB ngày 15-11-1956 của Liên bộ Nội vụ - Lao động – Tài chính).

- Phụ cấp khu vực 6%, 12%, 13%, 20%... (nếu có) (Nghị định số 93-LB/NĐ ngày 27-06-1956 của Liên bộ Nội vụ - Tài chính – Lao động và những Nghị định bổ sung).

- Phụ cấp con (nếu có).

- Phụ cấp kỹ thuật (nếu có) (chỉ thị số 507-TTg ngày 28-10-1957 của Thủ tướng phủ).

- Phụ cấp tiền ăn, ở ngoài cơ quan ở Hà Nội (nếu có) (chỉ thị số 4142-TV/NC ngày 18-09-1956 của Thủ tướng phủ).

- Phụ cấp 20%, 25%, 30% cho cán bộ, thủy thủ đi sông, đi biển (nếu có).

- Phụ cấp "hao mòn" thường xuyên phụ vào lương (nếu có).

b) Chế độ lương xí nghiệp phục hồi:

Gồm các khoản nói ở điểm a) (nếu có) và thêm:

- Phụ cấp đặc biệt của xí nghiệp khôi phục (đã ghi trong bảng cấp bậc lương).

- Phụ cấp đặc biệt cho mỏ Apatite Lào cai (12.000đ).

c) Những người hưởng chế độ lương tính theo sản phẩm (khoán) thì tính trên cơ sở lương cấp bậc như những người hưởng lương kháng chiến hay khôi phục nói trên chứ không tính theo thu nhập lương khoán.

d) Những người hưởng chế độ nguyên lương (lưu dụng) nếu chưa xếp bậc hay đã xếp bậc nhưng hiện đang giữ nguyên lương thì thu nhập cũ là số tiền nguyên lương, nếu đã xếp bậc và đã hưởng lương cấp bậc hay lương khoán thì tính trên cơ sở lương cấp bậc như những người hưởng lương kháng chiến hay lương xí nghiệp khôi phục nói trên.

Trong sổ thu nhập cần chú ý khoản: *phụ cấp con theo chế độ cũ và trợ cấp con theo chế độ mới*:

Từ ngày bắt đầu thi hành lương mới thì chế độ trợ cấp cho gia đình đồng con (mới) thay thế chế độ phụ cấp con cũ (giải thích tại Thông tư số 11/TT/LB ngày 02-05-1958 của Liên bộ Nội vụ và Lao động và các Thông tư bổ sung).

Khi tính thu nhập về phần phụ cấp con thì căn cứ vào số tiền phụ cấp con đã thực sự lĩnh trong những tháng 3, 4, 5, 6 (đối với khu vực sản xuất) và những tháng 5, 6, 7-1958 (đối với khu vực hành chính, sự nghiệp). Có mấy trường hợp sau đây:

1) Trường hợp một người công tác được phụ cấp con:

Số tiền truy lĩnh là số chênh lệch giữa số đã lĩnh theo chế độ cũ và số được lĩnh tính theo chế độ mới. Ví dụ:

Ông A, cán bộ bậc 13/17 công tác tại cơ quan Hành chính ở Hà Nội, có hai con được phụ cấp cũng ở Hà Nội (số con này từ 01-05-1958 đến nay không thay đổi) đã lĩnh hàng tháng:

- Lương bậc 13/17 (có 18%)	39.884đ
- Phụ cấp 2 con (mỗi con 18k)	14.400đ
Cộng:	54.284đ

Nay được xếp bậc 7/21 thang lương hành chính, được lĩnh mỗi tháng:

- Lương chính	50.000đ
- Phụ cấp khu vực 12%	6.000đ
	56.000đ

Như vậy ông A được truy lĩnh mỗi tháng: $56.000đ - 54.284đ = 1.716đ$

Nếu ông A đến tháng 06-1958 có thêm 1 con nữa, thì tháng 06 và 07-1958 đã lĩnh mỗi tháng:

- Lương bậc 13/17 (có 18%)	39.884đ
- Phụ cấp 3 con, mỗi con 18k	21.600đ
	61.484đ

và tính theo lương mới và trợ cấp con mới thì tháng 06 và 07-1958 được lĩnh mỗi tháng:

- Lương chính	50.000đ
- Phụ cấp khu vực 12%	6.000đ
- Trợ cấp con thứ 3	5.000đ
	61.000đ

SO SÁNH

Đã lĩnh theo chế độ cũ:

Tháng 5-1958	54.284đ
- 6-1958	61.484đ
- 7-1958	61.484đ
Cộng:	177.252đ

Được lĩnh theo chế độ mới:

Tháng 5-1958	56.000đ
- 6-1958	61.000đ
- 7-1958	61.000đ
Cộng:	178.000đ

Số tiền truy lĩnh trong 3 tháng 5, 6 và 7-1958 là: $178.000 - 177.252đ = 748đ$.

Và từ tháng 08-1958 ông A lĩnh lương mới (có phụ cấp khu vực) và trợ cấp con theo chế độ mới là 61.000đ.

2) Trường hợp hai vợ chồng đều công tác được hưởng lương mới cùng một ngày và cả hai đều được hưởng phụ cấp con:

Nếu hai vợ chồng cùng công tác ở trong biên chế Nhà nước, bắt đầu từ ngày thi hành lương mới, sẽ tính trợ cấp con mới cho người có lương con. Để thanh toán tiền truy lĩnh, cũng tính phụ cấp con trước đây (nếu có) vào người có lương cao để tính chênh lệch giữa số tiền đã lĩnh theo chế độ cũ và số tiền được lĩnh theo chế độ mới.

Ví dụ: chị C là cán bộ bậc 15/17 công tác ở cơ quan Hành chính tại Hà Nội, có chồng là cán bộ bậc 10/17 công tác ở cơ quan Hành chính thị xã Nam Định, có 3 con Hà